

Số: 90/2025/QĐST-HNGĐ

Hung Yên, ngày 30 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HƯNG YÊN

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 112/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2025 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của những người yêu cầu:

1. Chị Bùi Thị Vân A, sinh năm 1986;

2. Anh Phạm Văn T, sinh năm 1978;

Đều cư trú tại: Lô 37, tổ 13, phường T1, tỉnh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Bùi Thị Vân A và anh Phạm Văn T được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 20 tháng 3 năm 2024 tại UBND xã Q, huyện K, tỉnh T2 (nay là xã Q, tỉnh H), tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 6/2025 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách không hòa hợp. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 6/2025 cho đến nay. Nay chị A và anh T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng đoàn tụ và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là tự nguyện, không trái pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Bùi Thị Vân A và anh Phạm Văn T không có con chung nên không đặt ra giải quyết.

[3] Về tài sản: Chị Bùi Thị Vân A và anh Phạm Văn T không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Bùi Thị Vân A và anh Phạm Văn T phải nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Vân A và anh Phạm Văn T.

1.2. Về con chung: Chị Bùi Thị Vân A và anh Phạm Văn T không có con chung nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

1.3. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thị Vân A và anh Phạm Văn T mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. (*Chuyển số tiền 300.000 đồng chị A, anh T đã nộp tạm ứng lệ phí tại Thị hành án dân sự tỉnh Hưng Yên theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001499 ngày 22 tháng 9 năm 2025 thành lệ phí*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 5 - Hưng Yên;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND xã Q, huyện K, tỉnh T2 (nay là UBND xã Q, tỉnh H); ĐKKH số 12 ngày 20/3/2024);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Khánh Linh